

Bản án số: 23/2023/HSST

Ngày: 20-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Chau Khon Sốc

Bà Chế Thị Hồng Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Tri Tôn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/HSST, ngày 10 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Đức L, sinh ngày 17-01-1998, tại huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Kiệt, sinh năm 1973 và bà Trịnh Tú Giang, sinh năm 1977 (đã chết); anh em có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; chưa có vợ, con; nhân thân: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-3-2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Trương Văn Mạnh; địa chỉ: Khóm 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh 4, (vắng mặt).

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 6, xã 5, huyện 8, tỉnh 6; (vắng mặt)

Bà Hồ Thị T, sinh năm 1957; địa chỉ: Ấp 1, xã 1, huyện 2, tỉnh 3; (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Là, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp 1, xã 6, huyện 6, tỉnh 7. (vắng

mặt)

- *Người làm chứng*

Ông Trần Văn Tân (vắng mặt);

Ông Bùi Đức Thiện (vắng mặt);

Bà Lương Thị Thu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 04-11-2022, Nguyễn Minh Triết điều khiển xe mô tô biển số 67N7-2687 chở Bùi Đức L ngồi sau, đi từ thị trấn Cô Tô đến thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn. Khi cả hai đang chạy ngang nhà ông Trương Văn Mạnh, ngụ khóm 1, thị trấn 1, huyện 4, tỉnh 5, L thấy 03 bình ắc quy nhãn hiệu GS Dongnai loại 12V-35Ah, 12V-100Ah và 12V-150Ah để bên trong hàng rào nhà ông Mạnh, cửa rào không khóa và không người trông giữ, L rủ Triết lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài, Triết đồng ý. Lúc này Triết dừng xe trước nhà, nổ máy chờ sẵn, còn L vào lấy trộm 02 bình ắc quy loại 12V-35Ah, 12V-100Ah, để ra xe chở đi cất giấu gần đó. Triết, L quay lại lấy thêm 01 bình ắc quy loại 12V-150Ah, rồi cả hai đem 03 bình ắc quy bán cho cơ sở phế liệu của ông Phạm Ngọc Duy với số tiền 1.500.000 đồng và cùng nhau mua ma túy để sử dụng hết. Sau khi bị phát hiện mất bình ắc quy, ông Mạnh trình báo Công an thị trấn Cô Tô và quan sát Cammera xác định Triết, L lấy trộm bình ắc quy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tri Tôn bắt khẩn cấp Triết và đã xét xử xong (Bản án hình sự sơ thẩm số 09/HSST ngày 14-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xử phạt Nguyễn Minh Triết 09 tháng tù). Riêng L bỏ trốn, đến ngày 05-3-2023 L bị bắt truy nã.

Vật chứng thu giữ: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/HSST ngày 14-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn khi xét xử Nguyễn Minh Triết.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng.

Bị cáo khai: Do cần tiền tiêu xài, nên khoảng 15 giờ ngày 04-11-2022, bị cáo cùng Nguyễn Minh Triết đã lấy trộm 03 bình ắc quy tại khóm Tô Bình, thị trấn Cô Tô. Sau khi lấy được Triết chở bị cáo cùng 03 bình ắc quy đến chỗ mua bán phế liệu của ông Phạm Ngọc Duy bán được 1.500.000 đồng, bị cáo và Triết tiêu xài cá nhân.

Bị hại: Ông Trương Văn Mạnh khai: Khoảng 14 giờ 00 ngày 04-11-2022 ông có để 03 bình ắc quy trước nhà để sạc điện, đến khoảng 15 giờ cùng ngày sau khi đã sạc đầy các bình ắc quy ông tháo gim điện ra chưa đem vào nhà thì bị mất 03 bình ắc quy. Hiện ông đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Đức L đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 74 ngày 11-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tri Tôn kết luận:

- 01 bình ắc quy hiệu GS loại 12V-150Ah, thân bình màu trắng, nắp bình màu xanh, các nút bình màu đỏ trị giá 2.000.000 đồng;

- 01 bình ắc quy hiệu dongnai, loại 12V-100Ah, thân bình màu trắng, nắp bình màu đen, các nút màu đỏ trị giá 1.000.000 đồng;

- 01 bình ắc quy hiệu dongnai, loại 12V-35Ah, thân bình màu trắng, nắp bình màu đen, các nút màu đỏ trị giá 300.000 đồng.

Tổng giá trị: 3.300.000 đồng

Căn cứ kết luận giám định số 417/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 16-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết quả: Trích xuất 16 (mười sáu) ảnh từ dữ liệu 04 tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD (ký hiệu A) do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tri Tôn gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trên tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tri Tôn.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTT.HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Bùi Đức L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức L từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo khai cùng Triết mua ma túy của Tài để sử dụng, hiện Tài không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản; người có quyền L nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tiền, không yêu cầu bị cáo bồi thường, không đặt ra xem xét.

Vật chứng vụ án: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/HSST ngày 14-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn khi xét xử Nguyễn Minh Triết, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tri Tôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Nhằm có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, nên khoảng 15 giờ ngày 04-11-2022, bị cáo cùng Nguyễn Minh Triết đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 bình ắc quy nhãn hiệu GS Dongnai loại 35Ah, 100Ah và 150Ah của ông Trương Văn Mạnh.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và cũng phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 04-11-2022, bị cáo cùng Nguyễn Minh Triết đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 bình ắc quy của ông Trương Văn Mạnh tại khóm Tô Bình, thị trấn Cô Tô, tổng trị giá tài sản là 3.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[4] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do muốn có tiền tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo cùng Nguyễn Minh Triết đã L dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, bị cáo đã trực tiếp chiếm đoạt, gây hoang mang trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo là người khởi xướng và trực tiếp lấy tài sản, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Cần xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây hậu quả không lớn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo còn khai cùng Triết mua ma túy của Tài, hiện không rõ nhân thân, lai lịch, kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tiền, không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tang vật chứng vụ án: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/HSST ngày 14-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn khi xét xử Nguyễn Minh Triết, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Đức L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05-3-2023 (ngày năm tháng ba năm hai ngàn không trăm hai mươi ba).

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Bị cáo Bùi Đức L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, từ nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tri Tôn (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan THAHS, HTTP (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Văn Hùng